TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1527/2026/DS-PT
Ngày: 03/11/2026
V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tuyết Mai.

Các Thẩm phán: Bà Đào Thị Thủy.

Bà Trần Thị Thanh Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Ông Tô Hoàng Ơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2026 tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1787/2026/QĐ-PT ngày 07 tháng 10 năm 2026 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*. Do bản án dân sự sơ thẩm số 292/2026/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1978/2026/QĐ-PT ngày 07 tháng 10 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Việt T, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: khu V, phường N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Văn K, sinh năm 1978 (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: D, khu dân cư V, khu vực Đ (nay là khu vực S), phường Đ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ quen biết nên vào ngày 31/3/2020, nguyên đơn ông Huỳnh Việt T có cho bị đơn ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H vay số tiền 200.000.000 đồng. Khi vay, các bên có lập hợp đồng vay tiền; lãi suất do phía bị đơn đưa ra là 8.000.000 đồng/tháng. Sau khi nhận tiền vay, trong thời gian đầu ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H có

thực hiện việc thanh toán tiền lãi theo thỏa thuận. Tuy nhiên, kể từ tháng 01/2021 thì bị đơn ngừng thanh toán tiền lãi và cũng không hoàn trả số tiền gốc đã vay mặc dù đã đến hạn. Nguyên đơn cho rằng sau khi bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ông đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H thanh toán khoản nợ. Phía bị đơn nhiều lần hứa hẹn sẽ trả nợ, gần nhất khoảng 03 tháng trước khi khởi kiện tiếp tục hứa thanh toán nhưng đến nay vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Do bị đơn không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: buộc ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng tính từ ngày 01/01/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất do pháp luật quy định.

- Đối với bị đơn ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H vắng mặt ở cấp sơ thẩm nên không có lời trình bày.

- Vụ việc được hòa giải nhưng không thành nên Toà án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ đưa vụ án ra xét xử, tại bản án sơ thẩm số 292/2026/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ đã tuyên như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Việt T.

Buộc bị đơn Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H phải trả liên đới trả cho nguyên đơn Huỳnh Việt T tổng số tiền là 334.561.387 đồng (ba trăm ba mươi bốn triệu, năm trăm sáu mươi mốt nghìn, ba trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó: tiền gốc là 158.060.000 đồng và tiền lãi là 176.501.387 đồng.

Kể từ ngày 28/7/2026, các bị đơn còn phải chịu lãi suất là 20%/ năm đối với số tiền còn chậm thi hành án, đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, bị đơn ông K có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị đơn ông K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:

Về thực hiện pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với người tham gia tố tụng. Đơn kháng cáo của bị đơn ông K trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai tại phiên tòa của các đương sự cho thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến cũng như chứng cứ các bên cung cấp và trình bày. Bị đơn ông K

kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông K, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại Tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền vay và lãi suất nhưng phía bị đơn không đồng ý trả lãi suất. Vì vậy, cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là phù hợp.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, phía bị đơn ông K có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông K có mặt. Đối với các đương sự còn lại vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn bà H là phù hợp.

[4] Bị đơn ông K kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 158.060.000 đồng, không đồng ý trả lãi suất. Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 31/3/2020 ông Huỳnh Việt T đã cho ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H vay số tiền 200.000.000 đồng, các bên có thỏa thuận lãi suất 8.000.000 đồng/tháng. Phía nguyên đơn và bị đơn xác định bị đơn đã trả tiền lãi từ ngày 31/3/2020 đến ngày 31/12/2020 được 09 tháng với tổng số tiền 72.000.000 đồng. Nhận thấy, đối với thỏa thuận lãi suất 8.000.000 đồng/tháng trên số tiền vay 200.000.000 đồng là vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên phần vượt quá được điều chỉnh lại mức lãi suất tối đa 20%/năm đối với khoản vay 200.000.000 đồng, trong thời gian từ ngày 31/3/2020 đến ngày 31/12/2020, số tiền lãi bị đơn phải thanh toán là 30.060.000 đồng. Bị đơn đã thanh toán 72.000.000 đồng, nên số tiền thanh toán vượt là 41.940.000 đồng được cấn trừ vào tiền gốc thì số tiền gốc còn phải thanh toán là 158.060.000 đồng. Đối với khoản nợ gốc còn lại 158.060.000 đồng, kể từ ngày 01/01/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm 27/7/2026, bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán với thời gian là 05 năm 06 tháng 26 ngày, tính theo mức lãi suất 20%/năm thì số tiền lãi phát sinh là 176.501.387 đồng. Như vậy, tổng số tiền ông Ngô Văn K và bà Nguyễn Thị H còn có nghĩa vụ thanh toán cho ông Huỳnh Việt T gồm tiền gốc 158.060.000 đồng và tiền lãi 176.501.387 đồng, tổng cộng là 334.561.387 đồng. Bị đơn đồng ý trả số tiền gốc còn lại là 158.060.000 đồng nhưng bị đơn không đồng ý trả lãi suất cho nguyên đơn vì giữa nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận bị đơn trả vốn gốc, không phải trả lãi suất, tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông K không cung cấp được chứng cứ chứng minh có sự thỏa thuận trên và phía nguyên đơn không thừa nhận nên không có cơ sở xem xét cho kháng cáo của bị đơn ông K.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông K không được chấp nhận nên bị đơn ông K phải chịu án phí theo khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ:

-Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* Tuyên xử:

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn ông Ngô Văn K.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 292/2026/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông K phải nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí bị đơn ông K đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002389 ngày 19/8/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 71 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Tuyết Mai